

Số:126/CĐN

Đồng Nai, ngày 15 tháng 10 năm 2018

V/v báo cáo và chấm điểm phong trào
“Xanh-Sạch-Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ” năm 2018

Kính gửi: Các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Ngành Y tế.

Thực hiện công văn số 113/LĐLĐ ngày 09/ tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Liên động tỉnh Đồng Nai về việc báo cáo và chấm điểm phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ” năm 2018, để có cơ sở đánh giá kết quả hoạt động Bảo hộ lao động, phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2018. Ban Thường vụ Công đoàn Ngành Y tế đề nghị các Công đoàn cơ sở trực thuộc báo cáo và chấm điểm phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ” năm 2018 như sau:

1- Đối với Công đoàn cơ sở:

- Báo cáo kết quả theo Bảng chấm điểm phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2018 (kèm mẫu số 1a, 1b); có xác nhận ký tên đóng dấu của Lãnh đạo cơ quan, đơn vị; Ban Giám đốc công ty; Ban chấp hành CĐCS.

a- Các Công đoàn cấp trên cơ sở, xem xét đề xuất khen thưởng kết quả phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2018 của các đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc đơn vị quản lý, phải đạt các tiêu chí trong phần Nội dung I, II, III (theo mẫu số 1a, 1b).

b- Hồ sơ khen thưởng theo qui định của Tổng Liên đoàn LĐVN gồm:

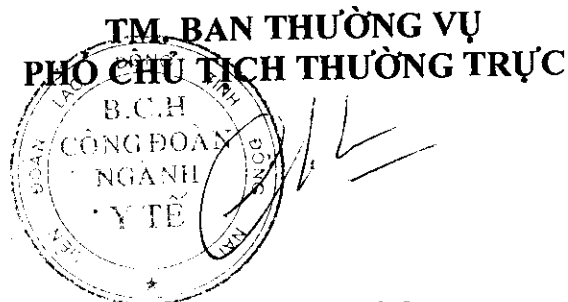
- Tờ trình của Công đoàn cơ sở;

- Bản báo cáo tóm tắt thành tích phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2018 của đơn vị, doanh nghiệp có xác nhận của Lãnh đạo đơn vị, doanh nghiệp.

Đề nghị các Công đoàn cơ sở triển khai thực hiện và gửi báo cáo về Thường trực Công đoàn Ngành Y tế trước ngày 15/11/2018 để tổng hợp báo cáo cấp trên.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Chủ tịch, PCT CĐN. (báo cáo);
- Website Sở Y tế ;
- Lưu CĐN



Đàm Đức Chính

Công đoàn Cấp trên cơ sở

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Công đoàn:

-:-

....., ngày tháng năm 2018

BẢN CHẤM ĐIỂM
PHONG TRÀO “ XANH- SẠCH- ĐẸP, BẢO ĐẢM ATVSLEĐ” NĂM 2018

Ban chấp hành CĐCS và Lãnh đạo đơn vị gồm:

- 1- Họ và tên.....chức vụ
- 2-.....
- 3-.....
- 4-.....
- 5-.....

Sau khi khảo sát, kiểm tra tình hình thực hiện phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLEĐ” năm 2018 của đơn vị; đã thống nhất báo cáo và chấm điểm như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

- 1- Loại hình đơn vị.....
- 2- Tổng số CBCCVC - LĐ:trong đó nữ:
- 3- Tổng số đoàn viên công đoàn:.....trong đó nữ:

II. Kết quả chấm điểm: (mẫu số 1b)

- Nội dung I :.....điểm.
- Nội dung II :.....điểm.
- Nội dung III :.....điểm.
- Tổng số điểm: .. /100 điểm.

III. Tư xếp loại: phong trào " Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLEĐ “ năm 2018.

- a- Xuất sắc (đạt từ 91 đến 100 điểm)
- b- Khá (đạt từ 81 đến 90 điểm)
- c- Trung Bình (đạt từ dưới 80 điểm)

TM. Lãnh đạo đơn vị
(ký tên đóng dấu)

TM. BCH Công đoàn cơ sở
(ký tên đóng dấu)

**BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG”**

(Giành cho đơn vị cơ sở các cơ quan sự nghiệp, y tế, trường học)

TT	Nội dung	Kết quả đạt được			Điểm chuẩn	Điểm chấm
		Đơn vị tính	Số lượng	Số Tiền (đồng)		
I	NỘI DUNG I Kết quả đạt được				20 đ	
1.1	- Đã trồng, chăm sóc cây xanh (m ² / d.tích đơn vị) - Thâm cỏ, vườn hoa (m ² / tổng diện tích) + Giá trị đầu tư trồng mới: (đồng) + Số người chăm sóc vườn hoa, cây xanh - Không gây ô nhiễm môi trường lao động, môi trường sống xung quanh - Giữ vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng nơi làm việc				2 3 3 2	
2.2	- Không tăng thêm số lượng CBCNV sức khỏe yếu và BNN - Không có TNLD nặng - Không để xảy ra TNLD nhẹ, sự cố kỹ thuật, cháy nổ.				2 4 4	
II	NỘI DUNG II Công đoàn cơ sở phối hợp với NSDLĐ tuyên truyền vận động, tổ chức thực hiện phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”				10 đ	
2.1	- Xây dựng chương trình, kế hoạch kinh phí, tổ chức phát động thi đua thực hiện phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ” (kinh phí đầu tư)				4	
2.2	- Tổ chức tốt, thường xuyên các hình thức thông tin, cổ động, tuyên truyền về phong trào “Xanh-Sạch- Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”				3	
2.3	- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để duy trì, phát triển phong trào				3	
III	NỘI DUNG III Công đoàn cơ sở phối hợp với thủ trưởng đơn vị, NSDLĐ chấp hành chế độ chính sách, xây dựng nội quy, thực hiện ATVSLĐ, PCCN				70 đ	
	a) Chấp hành chế độ chính sách, tổ chức bộ máy				30 đ	
3.1	Các biện pháp thực hiện chế độ chính sách: - CĐCS tham gia với thủ trưởng đơn vị, NSDLĐ trong việc xây dựng, và thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBCC có nội dung ATVSLĐ - Xây dựng và thực hiện tốt chương trình công tác ATVSLĐ; quy chế phối hợp giữa BCH công đoàn với Thủ trưởng đơn vị (NSDLĐ); xây dựng và thực hiện				3 3	

	đầy đủ nội quy, quy chế, quy định liên quan đến an toàn lao động, vệ sinh lao động.				
3.2	Công tác tổ chức, bộ máy làm ATVSLĐ - Có phân công cán bộ làm công tác ATVSLĐ, phân định trách nhiệm cán bộ trong công tác ATVSLĐ. - Có mạng lưới ATVSV, có quy chế hoạt động. CDCS chỉ đạo MLATVSV hoạt động có hiệu quả			3 3	
3.3	Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật. Hướng dẫn, huấn luyện ATVSLĐ - Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, nhiệm vụ cụ thể của cơ sở trong công tác ATVSLĐ phù hợp với đặc điểm ngành, nghề - Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ, công tác PCCN cho NLD, ATVSV theo quy định của pháp luật. - Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý huấn luyện ATVSLĐ theo quy định của pháp luật.			3 3 2	
3.4	Công tác kiểm tra, tự kiểm tra và thực hiện các quy định khác về ATVSLĐ: - Có kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra theo quy định. - Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của đoàn kiểm tra theo đúng thời gian yêu cầu. Có đủ hồ sơ sổ sách quản lý, theo dõi công tác kiểm tra, kiến nghị (Biên bản kiểm tra, Sổ ghi biên bản kiểm tra) - Khám sức khoẻ định kỳ cho tất cả CBCNV, khám phát hiện BNN cho NLD có nguy cơ mắc BNN - Thực hiện đầy đủ chế độ phụ cấp độc hại, bồi dưỡng hiện vật theo quy định (Nếu không có các nghề nặng nhọc, độc hại phải bồi dưỡng thì cho điểm tối đa) - Thực hiện chế độ khai báo, điều tra, thống kê báo cáo TNLD, bồi thường, trợ cấp TNLD, BNN; có đủ hồ sơ quản lý thực hiện chính sách chế độ ATVSLĐ, chế độ báo cáo.			2 2 2 2 2	
	b) An toàn lao động, phòng chống cháy nổ			25 đ	
3.5	Tình trạng nơi làm việc, máy móc thiết bị: - Bố trí nơi làm việc, nhà làm việc, đường đi lối lại, lắp đặt máy, thiết bị đúng tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật an toàn. - Có đủ thiết bị an toàn; che chắn các bộ phận dễ gây nguy hiểm của máy, thiết bị; rào chắn vùng nguy hiểm			2 3	
3.6	Quản lý an toàn máy móc, thiết bị: - Quản lý, sử dụng an toàn các loại máy, thiết bị, vật tư, điện chiếu sáng, điện động lực theo đúng quy định. - Thực hiện tốt chế độ kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, thiết bị, phương tiện làm việc theo quy định			3 2	

3.7	Thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo ATLĐ, VSLĐ: - Có đủ nội quy, quy định, chỉ dẫn về ATLĐ, vệ sinh lao động tại vị trí thích hợp nơi làm việc - NLĐ thực hiện tốt: nội quy an toàn lao động, vệ sinh lao động, văn hoá an toàn, văn minh công sở - Đơn vị có đủ trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế và cấp phát đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, cho NLĐ đúng quy định - NSDLĐ đầy đủ trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân khi làm việc theo quy định				3	
3.8	Phòng chống cháy nổ: - Có phương án PCCN được Phòng Cảnh sát PCCC thông qua. Có thành lập lực lượng chữa cháy tại chỗ, duy trì hoạt động có hiệu quả. - Có đầy đủ nội quy, tiêu lệnh, và các dụng cụ phương tiện phòng chống cháy nổ theo quy định.				2	
	c) Vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động				15 đ	
3.9	Vệ sinh lao động - Thực hiện việc đo kiểm tra môi trường lao động hàng năm theo quy định của pháp luật (số đơn vị) - Có hệ thống thông gió, làm mát; xử lý bụi, hơi khí độc; chống ồn, rung; chiếu sáng đạt yêu cầu - Có đủ hệ thống kỹ thuật xử lý nước thải, chất thải công nghiệp, đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt - Có đủ các cơ sở vệ sinh phúc lợi theo Tiêu chuẩn vệ sinh lao động				3	
3.10	Có sáng kiến, áp dụng sáng kiến cải thiện ĐKLĐ hoặc thực hiện công trình cải thiện ĐKLĐ đạt hiệu quả (có số liệu cụ thể)				3	
	Tổng hợp kết quả chấm điểm				100 đ	

TM. LÃNH ĐẠO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

TM. BCH CĐCS
(ký tên, đóng dấu)

BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG”

(Giành cho đơn vị cơ sở sản xuất kinh doanh)

TT	NỘI DUNG	Kết quả đạt được			Điểm tối đa	Điểm chấm
		Đơn vị tính	Số lượng	Số Tiền (đồng)		
I.	<u>NỘI DUNG I:</u> Kết quả đạt được <i>NSDLLĐ và CDCS phối hợp tổ chức thực hiện tốt điều kiện môi trường lao động, vệ sinh lao động.</i>				<u>20đ</u>	
1.1	- Đã trồng, chăm sóc cây xanh (m ² / diện tích) - Thâm cò, vườn hoa (m ² / tổng diện tích) + Giá trị đầu tư trồng mới: (đồng) + Số người chăm sóc vườn hoa, cây xanh - Không gây ô nhiễm môi trường lao động, môi trường sống xung quanh. - Điều kiện vệ sinh lao động, vi khí hậu đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép (<i>số mẫu đạt</i>) - Giữ vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng nơi làm việc				2 3 3 2	
1.2	- Không tăng thêm số lượng CN sức khỏe yếu và BNN - Không có TNLĐ nặng - Không để xảy ra sự cố kỹ thuật, cháy nổ.				2 4 4	
II.	<u>NỘI DUNG II</u> <i>NSDLLĐ phối hợp CDCS tuyên truyền vận động, tổ chức thực hiện phong trào “Xanh-sạch-đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”</i>				<u>10đ</u>	
2.1	- Xây dựng chương trình, kế hoạch kinh phí, tổ chức phát động thi đua thực hiện phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” (<i>kinh phí đầu tư</i>)				4	
2.2	- Tổ chức tốt, thường xuyên các hình thức thông tin, cô đọng, tuyên truyền về phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ” (<i>theo hình thức, nội dung cụ thể</i>)				3	
2.3	- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để duy trì, phát triển phong trào				3	
III.	<u>NỘI DUNG III:</u> <i>Công đoàn cơ sở phối hợp với NSDLLĐ chấp hành chế độ chính sách, xây dựng nội quy, thực hiện ATVSLĐ, PCCN</i>				<u>70đ</u>	
	<i>a) Chấp hành chế độ chính sách và tổ chức bộ máy</i>				<u>30đ</u>	

3.1	<p>CĐCS tham gia với NSDLĐ trong việc xây dựng, ký kết và tổ chức thực hiện Thỏa ước lao động tập thể có nội dung ATVSLĐ, xây dựng và thực hiện kế hoạch BHLĐ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thỏa ước lao động tập thể có nội dung ATVSLĐ - Có nội quy, quy chế về ATLĐ, VSLĐ - Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ATVSLĐ, đủ nội dung theo quy định của pháp luật 			1		
3.2	<p>CĐCS tham gia với NSDLĐ tổ chức và duy trì bộ máy hoạt động BHLĐ có hiệu quả theo quy định của pháp luật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cán bộ phụ trách công tác ATVSLĐ, có phân định trách nhiệm cho cán bộ. - Tổ chức Mạng lưới ATVSV, có quy chế hoạt động. Công đoàn CS chỉ đạo mạng lưới ATVSV hoạt động có hiệu quả. - Có thành lập hội đồng BHLĐ và có bộ phận y tế theo quy định của pháp luật đối với cơ sở bắt buộc phải có. (Đối với cơ sở không bắt buộc thì chấm điểm tối đa) 			3		
3.3	<p>Huấn luyện ATVSLĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ – PCCN đầy đủ cho người lao động, người quản lý, mạng lưới ATVSV theo đúng quy định của pháp luật. - Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ, PCCN theo quy định của pháp luật 			4		
3.4	<p>Công tác kiểm tra, tự kiểm tra và thực hiện các quy định khác về ATVSLĐ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra theo quy định - Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của đoàn kiểm tra theo đúng thời gian yêu cầu; Có đủ hồ sơ sổ sách quản lý, theo dõi công tác kiểm tra, kiến nghị (Biên bản kiểm tra, Sổ ghi biên bản kiểm tra). - Khám sức khoẻ định kỳ cho tất cả CNLĐ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho NLĐ có nguy cơ mắc BNN - Thực hiện đầy đủ chế độ phụ cấp độc hại, bồi dưỡng hiện vật theo quy định (Nếu không có các nghề nặng nhọc, độc hại phải bồi dưỡng thì cho điểm tối đa) - Thực hiện chế độ khai báo, điều tra, thống kê báo cáo TNLĐ, bồi thường, trợ cấp TNLĐ, BNN; có đủ hồ sơ quản lý thực hiện chính sách chế độ ATVSLĐ, chế độ báo cáo. 			2		
	b) Biện pháp kỹ thuật an toàn, Phòng chống cháy nổ			<u>25đ</u>		
3.5	<p>Tình trạng kỹ thuật, của máy móc, thiết bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bố trí, lắp đặt máy, thiết bị, dây chuyền công nghệ nơi làm việc đúng tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật an toàn. - Có đủ thiết bị an toàn, có phương tiện bảo vệ, che chắn các bộ phận dễ gây nguy hiểm của máy, thiết bị 			2		
				3		

3.6	<p>Quản lý an toàn máy, thiết bị, vật tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký, kiểm định đúng kỳ hạn 100% các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động - Thực hiện tốt chế độ kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, thiết bị, phương tiện làm việc theo quy định (<i>số lần kiểm tra</i>) - Đo, kiểm tra định kỳ hàng năm hệ thống an toàn điện, chống sét, và các phương tiện, thiết bị phòng chống cháy nổ 				2	
					2	
					2	
3.7	<p>Xây dựng và thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo ATLĐ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ tài liệu tiêu chuẩn, quy phạm an toàn, nội quy, quy trình vận hành an toàn máy, thiết bị và quy trình xử lý sự cố kỹ thuật (viết chữ to, treo dễ thấy tại nơi làm việc) - Người lao động thực hiện tốt các quy trình, biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động cho từng loại máy, thiết bị, vật tư và nội quy an toàn vệ sinh lao động tại nơi làm việc - NSDLĐ cấp phát đầy đủ thiết bị và phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLĐ đúng quy định, theo yêu cầu công việc - Người lao động sử dụng đầy đủ thiết bị và phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định 				3	
					3	
					2	
					2	
3.8	<p>Phòng chống cháy nổ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phương án phòng chống cháy nổ được cơ quan PCCC thông qua. Có thành lập lực lượng chữa cháy tại chỗ, duy trì hoạt động có hiệu quả. - Có đầy đủ nội quy, tiêu lệnh, và các dụng cụ phương tiện PCCN hợp lý, đảm bảo chất lượng theo quy định. 				2	
					2	
	<i>c) Vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động</i>				15đ	
3.9	<p>Vệ sinh lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thực hiện việc đo kiểm tra môi trường lao động hàng năm theo quy định của pháp luật (có số liệu cụ thể). - Có hệ thống thông gió, làm mát; xử lý bụi, hơi khí độc; chống ồn, rung; chiếu sáng đạt yêu cầu. - Có đủ hệ thống kỹ thuật xử lý nước thải, chất thải công nghiệp, đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. - Có đủ các công trình vệ sinh phúc lợi theo Tiêu chuẩn vệ sinh lao động. 				3	
					3	
					3	
					3	
3.10	Đã có sáng kiến, áp dụng sáng kiến cải thiện ĐKLĐ hoặc thực hiện công trình cải thiện điều kiện LĐ đạt hiệu quả.				3	
					3	
	Tổng hợp kết quả chấm điểm				100đ	

TM. Ban Giám đốc DN
(ký tên đóng dấu)

TM. BCH CĐCS
(ký tên đóng dấu)